

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 16/2021/HS-ST

Ngày: 11-11-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Tuyền

Bà Hoàng Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Minh Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2021/TLST-HS, ngày 06 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2021/HSST- QĐ ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế Th, sinh năm 1973

HKTT và Nơi ở hiện nay: Đường T, phường L, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thế T (Đã chết) và bà Nguyễn Thị X (Đã chết); Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 26/9/1995 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”. Chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm; Ngày 21/02/2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Chưa nộp án phí.

Nhân thân: Ngày 16/11/1991 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp tài sản công dân”; Ngày 18/12/1997 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”; Ngày 03/11/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/6/2016 và được miễn thi hành án phí và tiền phạt theo Quyết định số 106 ngày 26/8/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

Bị bắt tạm giữ ngày 18/7/2021 đến ngày 20/7/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 18/7/2021, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H thực hiện nhiệm vụ tuần tra tại phố T, phường L, thành phố H đã tiến hành kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Thế Th, phát hiện và thu giữ trong túi quần bên trái của Th đang mặc 03 gói nilong màu đen, bên trong mỗi gói đều là giấy trắng chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, KT (0,5x1)cm. Thọ khai nhận đây là ma túy Th cất giữ để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc và niêm phong tang vật theo quy định.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thế Th khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 09 giờ ngày 18/7/2021, Th đi đến khu vực cầu Đ, phường Đ, thành phố H gặp một người nam giới không biết tên tuổi địa chỉ hỏi mua ma túy loại heroine, người này đồng ý và bán cho Th một gói ma túy với giá 400.000đ. Sau khi mua được ma túy, Th mang về chia thành 4 gói nhỏ và đã sử dụng hết 01 gói, còn lại 03 gói cất trong túi quần để sử dụng dần.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Th ở khu vực cầu Đ, phường Đ, thành phố H, do Th khai không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Tại kết luận giám định số 2292/MT-PC09 ngày 20/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã kết luận: Chất bột cục màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng 0,385g, loại heroine.

Tại cáo trạng số 280/CT-VKS-MT, ngày 04/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố Nguyễn Thế Th về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thế Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng sự khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Nguyễn Thế Th thừa nhận: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 18/7/2021, tại khu vực phố T, phường L, thành phố H; tổ công tác của Công an thành phố H đã phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thế Th đang tàng trữ 01 gói ma túy loại heroine có trọng lượng 0,385g nhằm mục đích sử dụng.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Quyết định truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thế Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo biết rõ ma túy là một trong những tệ nạn nguy hiểm cho xã hội, gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng đến đời sống của nhiều gia đình. Ma túy đã làm kiệt quệ về sức khỏe và tài sản, là nguyên nhân làm gia tăng tội phạm, gây lan truyền căn bệnh HIV/ADS. Do nghiện ma túy nên bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về các chất gây nghiện của Nhà nước và còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử nhiều lần về ma túy nhưng không chịu tu sửa, vẫn tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật, do đó cần phải xử lý nghiêm.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Mặc dù bị cáo có 02 tiền án nhưng là tình tiết định khung hình phạt nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Với tính chất vụ án nghiêm trọng, xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như vậy mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Do bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế Th 06 (Sáu) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/7/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy Một phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, được đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong chứa 0,358g ma túy loại heroine (còn lại sau giám định).

Hiện số tang vật và tài sản đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 01/2022/THA ngày 05/10/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa với Công an thành phố Thanh Hóa.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14. Bị cáo Nguyễn Thế Th phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Chi cục THA TP H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trương Thị Anh

